

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2024/HS-ST
Ngày 19-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Tân

Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thành phố Q. Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi tổ chức phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 361/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thanh H** sinh ngày 02-12-1975 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Tổ I, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh T (đã chết) và bà Trần Thị T1; vợ Nguyễn Thị Đ, có 3 con sinh năm 1998 và năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Ngọc Á, Luật sư của Văn phòng L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị Thu T2, sinh năm 2004; cư trú tại: Tổ I, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Anh T3, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ I, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2024, Huỳnh Thanh H nghe tin Phạm Tấn H1, sinh năm 1981, trú tại phường C, thành phố Q, bị Công an huyện T bắt vì liên quan đến ma túy xảy ra ở khu vực Cùm C, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. H sử dụng xe mô tô Vespa biển kiểm soát 78M1- 224.95 đi từ nhà ở tại tổ I, phường Q, thành phố Q đến khu vực Cùm C để xem. Trên đường đi, khi đến đường N hướng đi về khu vực Cùm C đến đoạn ngã tư, rẽ trái vào đường bê tông thì H thấy một người thanh niên (hiện tại không xác định được là ai, ở đâu) đi xe mô tô phía trước, khi đến đoạn đường gần nghĩa địa thuộc khu vực vườn đào, tổ dân phố D, thị trấn L thì người thanh niên đã vút vào bụi cây bên đường một vật gì đó rồi quay xe bỏ đi. H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về hướng Cùm C để xem Công an huyện làm việc về vụ việc liên quan đến ma túy. Đến khoảng 18h00 cùng ngày, H quay về khi đi đến vị trí mà người thanh niên đã vút đồ vật, H tìm thì thấy 01 hộp màu đen, có dây kéo, H mở ra xem, thấy bên trong có 01 súng ngắn và có 01 hộp nhựa màu trắng, H lắc hộp nhựa thì nghe tiếng động. H mang hộp màu đen này để trên xe mô tô và điều khiển xe đem về nhà tại tổ I, phường Q, thành Q. Khi về đến nhà H mở hộp màu đen đã lượm ra và lấy súng cầm thử, mở hộp nhựa màu trắng thì thấy bên trong có 18 viên kim loại hình giống viên đạn và mang cất giấu dưới gối nằm đầu giường trong phòng ngủ. Đến 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, khi Công an thành phố Q tiến hành kiểm tra hành chính nhà Huỳnh Thanh H thì phát hiện H, Lê Huỳnh Nhật H2, sinh năm 2004, trú tại: Tổ A, phường N, thành phố Q; Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm 1985, trú tại: Xã H, huyện N; Đinh Văn N, sinh năm 1998, trú tại: Tổ B, phường N, thành phố Q; Huỳnh Văn C, sinh năm 1998, trú tại: Tổ I, phường Q, thành phố Q, là con trai của H2 đã sử dụng ma túy và phát hiện một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng khách. Khi Cơ quan Công an yêu cầu giao nộp các đồ vật liên quan thì H2 đã giao nộp 01 hộp màu đen bên trong có 01 khẩu súng dài 19,5cm, rộng nhất 14,3cm, 01 hộp nhựa bên trong hộp có chứa 18 viên đạn mà H2 khai đã nhặt được như đã nêu trên, ngoài ra H2 còn giao nộp 11 vật bằng kim loại có kích thước khác nhau, 01 vật bằng gỗ dài 40cm, rộng nhất 10,3cm, dày 5cm, 01 con dao dài 57,5cm H2 khai đã nhặt được trước đó khoảng 01 tháng (H2 không nhớ vị trí cụ thể) và 01 con dao dài 78,5cm có vỏ bọc bằng vải H2 đã mua trước đó của người thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch) vì muốn sưu tầm.

Tại Bản kết luận giám định số: 227/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh Q, kết luận:

- 01 (một) vật giống súng dài 19,5cm, rộng nhất 14,3cm chứa trong 01 (một) hộp màu đen có kích thước (28 x14,5 x 6)cm là súng ngắn ổ quay tự chế, bắn được đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng, được quy định tại nội dung b, điểm a, khoản 1, Điều 1 - Luật số 50/2019/QH14, ngày 25/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. Hiện tại, súng còn sử dụng được.

- 18 (mười tám) vật kim loại hình trụ dài 2,3cm, đường kính 0,7cm chứa trong 01 (một) hộp nhựa có kích thước (7,8x4x4)cm, bên ngoài có dòng chữ “CoolAir” là đạn cỡ 5,6mm, sử dụng cho súng thể thao.

- 11 (mười một) bộ phận bằng kim loại là các bộ phận, thiết bị không đầy đủ của súng quân dụng CARBINE M2, các bộ phận, thiết bị này đã được gia công, độ chế. 01 (một) vật bằng gỗ dài 40cm, rộng nhất 10,3cm, dày 5cm là bộ phận thân súng, tay nắm, ốp tay cầm dưới tự chế để gắn các bộ phận, thiết bị nêu trên. 11 (mười một) bộ phận bằng kim loại và 01 (một) vật bằng gỗ nêu trên khi lắp ráp lại với nhau thì chưa cấu thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh.

Theo văn bản số 1631/STC-QLGCS ngày 22/5/2024 của Sở Tài chính tỉnh Q trả lời khẩu súng quân dụng yêu cầu định giá không xác định được nguồn gốc, xuất xứ; không được phép kinh doanh, buôn bán trên thị trường nên Sở T không có cơ sở định giá.

Cáo trạng số 72/CT-VKSQNg-P1 ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Huỳnh Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh H từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thông nhất về tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đề nghị. Tuy nhiên, về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo chỉ vì yêu thích và có đam mê sưu tầm những vật dụng như súng, dao chứ không có mục đích nào khác, do vậy khi Công an tiến hành kiểm tra về hành vi liên quan đến ma túy tại nhà bị cáo thì bị cáo đã tự nguyện đem súng ra giao nộp nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của những người này

không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 11/01/2024 Huỳnh Thanh H nhặt được 01 khẩu súng và 18 viên đạn nhưng bị cáo không khai báo, không giao nộp cho cơ quan có thẩm quyền mà đem về nhà mình ở tổ I, phường Q, thành phố Q cất giấu đến khi cơ quan Công an kiểm tra hành chính tại nhà và yêu cầu giao nộp các đồ vật phạm pháp thì bị cáo H mới đem khẩu súng các đồ vật liên quan khác ra giao nộp. Theo kết luận giám định thì khẩu súng mà bị cáo H cất giấu tại nhà là súng ngắn ổ quay tự chế, bắn được đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng và hiện tại súng còn sử dụng được. Đối với 11 bộ phận bằng kim loại là các bộ phận, thiết bị không đầy đủ của súng quân dụng CARBINE M2, các bộ phận, thiết bị này đã được gia công, độ chế và 01 vật bằng gỗ dài 40cm, rộng nhất 10,3cm, dày 5cm là bộ phận thân súng, tay nắm, ốp tay cầm dưới tự chế để gắn các bộ phận, thiết bị nêu trên đã thu được tại nhà bị can H; tuy nhiên kết luận giám định xác định 11 bộ phận bằng kim loại và 01 vật bằng gỗ này khi lắp ráp lại với nhau thì chưa cấu thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh nên không đủ cơ sở xác định các vật này là vũ khí quân dụng.

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ súng, đạn là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cất giấu 01 khẩu súng, đạn tại nhà trọ của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện phát sinh hành vi các tội phạm khác; gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì cho rằng khi Công an tiến hành kiểm tra về hành vi liên quan đến ma túy tại nhà bị cáo thì bị cáo đã tự nguyện đem súng ra giao nộp. Hội đồng xét xử xét thấy tình tiết giảm giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi phạm tội hoặc người phạm tội bị phát hiện. Tuy nhiên trong trường hợp của bị cáo khi Cơ quan Công an kiểm tra yêu cầu bị cáo giao đồ vật phạm pháp thì bị cáo mới giao nộp. Nên việc đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận.

[6] Các đối tượng có liên quan:

- Đối với người thanh niên đã vứt súng, đạn mà H nhặt được ngày 11/01/2024, Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, điều tra.

- Về hành vi sử dụng ma túy của H và những đối tượng khác có liên quan ma túy: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã điều tra và kết luận không đủ căn cứ để xử lý hình sự vụ việc và chuyển hồ sơ đến Công an phường Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng liên quan.

- Quá trình điều tra, Huỳnh Thanh H khai là trước khi Công an thành phố Q đến nhà để kiểm tra hành chính vào ngày 12/01/2024 thì H đã nhờ anh Nguyễn Anh T3 dẫn đi giao nộp số súng, đạn H đã nhặt được nhưng anh T3 từ chối, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng anh T3 không thừa nhận có việc H nhờ dẫn đi giao nộp súng, đạn. Ngoài lời khai của H thì không có tài liệu nào khác chứng minh anh T3 biết việc H tàng trữ súng, đạn nên Cơ quan An ninh điều tra không xử lý đối với Nguyễn Anh T3.

- Ngày 11/01/2024, H đã mượn xe mô tô Vespa hiệu PIAGIO biển số 78M1-224.95 của chị Lê Thị Thu T2 (là con dâu của H) để đi đến huyện T, sau khi nhặt súng, đạn xong H mang để trên xe và chở về nhà cất giấu. Việc H sử dụng xe mô tô để mang khẩu súng, đạn thì chị T2 không biết. Vì vậy, Cơ quan An ninh điều tra không xử lý đối với Lê Thị Thu T2 và xe mô tô này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan An ninh điều tra đã tạm giữ và đang bảo quản tại kho vật chứng của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Q 01 hộp màu đen có kích thước (28 x14,5x6)cm, có khóa kéo, bên trên có dòng chữ “Dalton”, bên trong hộp có 01 khẩu súng dài 19,5cm, rộng nhất 14,3cm.

Đối với đồ vật gồm: 11 bộ phận bằng kim loại có kích thước khác nhau và 01 vật bằng gỗ dài 40cm, rộng nhất 10,3cm, dày 5cm; 01 hộp nhựa có kích thước (7,8x4x4)cm, bên ngoài có dòng chữ “CoolAir” bên trong chứa 18 vật kim loại hình trụ dài 2,3cm, đường kính 0,7cm, sau giám định bàn giao lại 12 viên đạn cỡ 5,6mm và 06 vỏ đạn đã sử dụng bắn thực nghiệm và 02 con dao, Cơ quan An ninh điều tra đã bàn giao và chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Q để xem xét, xử lý vi phạm hành chính theo quy định “Quản lý sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và đồ chơi nguy hiểm bị cấm” tại Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo có phần không phù hợp với nhận của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106, Điều 292, của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt Huỳnh Thanh H 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Giao 01 hộp màu đen có kích thước (28 x14,5x6)cm, có khóa kéo, bên trên có dòng chữ “Dalton”, bên trong hộp có 01 khẩu súng dài 19,5cm, rộng nhất 14,3cm cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Q để xử lý theo quy định pháp luật.

3. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh T4 Đình Thị Thanh Thủy Nguyễn Thị Thanh N1

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Tân Đình Thị Thanh T5

Nguyễn Thị Thanh N1